TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 80/2023/HS-PT
Ngày: 14 - 8 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Tuân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ích Yên

Bà Trần Thị Nhài.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Hoàng Thị Mai Loan – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà:* Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm, thụ lý số 65/2023/TLPT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2023, do có kháng cáo của bị cáo Dương Hùng M đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2023/HSST ngày 06/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Bị cáo có kháng cáo:

Dương Hùng M, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 04 tháng 8 năm 1983; Nơi đăng ký HKTT: Tổ dân phố L, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Dương Văn Q, và bà Dương Thị T; có vợ là Nguyễn Thị T1; có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Không có; Nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 34/2013 ngày 24/6/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo về tội Đánh bạc, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2022 đến ngày 26/12/2022 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Trong vụ án này còn có bị cáo Trân Văn T2, Dương Văn L, Nguyễn Văn N, Dương Hồng K, Dương Minh K1 không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 17/12/2022, sau khi đi ăn cỗ đám cưới về, Dương Hùng M, Dương Minh K1, Nguyễn Văn N, Dương Hồng K, Dương Văn L đến cơ sở kinh doanh tầm quất của Trần Văn T3 ở Tổ dân phố K, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên ngồi chơi uống nước. Lúc này, Trần Văn T3 rủ Dương Hùng M, Dương Minh K1, Nguyễn Văn N, Dương Hồng K, Dương Văn L đánh bạc bằng hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền thì tất cả đồng ý. T3 đi lấy 01 bộ tú lơ khơ, M, K1, N, K và L đi vào phòng số 7, trải chiếu để đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền.

Cách thức chơi như sau: Từ bộ tú lơ khơ trên, loại bỏ các quân bài 10, J, Q, K, dùng 35 quân bài từ 9 trở xuống trộn đều lên rồi chia theo vòng cho mỗi người 3 quân để cộng tổng điểm, điểm của bài là số của hàng đơn vị trong tổng điểm cộng 3 quân bài được chia được tính từ 1 đến 10 điểm. Người nào cao điểm nhất trong ván bài đầu tiên là người cầm chương. Người cầm chương là người chia bài trong ván bạc, những người chơi còn lại so sánh điểm với bài của chương, nếu thắng, thua thì được chương trả tiền hoặc thua số tiền bằng số tiền đã đặt. Các bị cáo thống nhất số tiền đánh bạc từ 20.000 đồng tới 50.000 đồng (tức là trước khi chơi thì người chơi đặt cửa 20.000đ, nếu trong ván bài ai được 9 hoặc 10 điểm được gọi là "tới" thì được 50.000đ).

Trần Văn T3 cùng Dương Hùng M, Dương Minh K1, Nguyễn Văn N1, Dương Hồng K, Dương Văn L đánh bạc được khoảng 10 ván thì Dương Văn L đi về, còn Dương Hùng M, Dương Minh K1, Nguyễn Văn N, Dương Hồng K, Trần Văn T3 đánh bạc đến 22 giờ 20 phút cùng ngày thì bị tổ công tác Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: số tiền 6.442.000 đồng trên chiếu bạc, 35 quân tú lơ khơ, 01 chiếc chiếu cói đã qua sử dụng: thu giữ của Dương Hùng M số tiền 4.000.000đ, của Dương Minh K1 số tiền 16.000đ, của Trần Văn T3 số tiền 5.000đ, của Nguyễn Văn N số tiền 5.000đ là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc. Ngoài ra, Cơ quan điều tra Công an thành phố S còn tạm giữ của Trần Văn T3 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu đen đã qua sử dụng, của Dương Minh K1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s màu trắng vàng, của Dương Hùng M 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung J7 màu vàng trắng, của Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo màu xanh đen, của Dương Hồng K 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 màu đen đỏ.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 10.468.000 đồng (trong đó có: 6.442.000 đồng tiền thu giữ tại chiếu bạc, thu của Dương Minh K1 16.000đ, của Dương Văn T4 5.000đ, của Nguyễn Văn N1 5.000đ)

Tại bản án sơ thẩm số 43/2023/HSST ngày 06/6/2023, Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên đã tuyên bố bị cáo Dương Hùng M phạm tội: "Đánh bạc"; áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Hùng M 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 17/12/2022 đến ngày 26/12/2023. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, điều luật áp dụng và hình phạt đối với các bị cáo khác; tiền phạt bổ sung, xử lý vật chứng, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12/6/2023, bị cáo Dương Hùng M có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản án sơ thẩm đã nêu và xin được hưởng án treo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, đã ăn năn hối cải Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Đánh bạc, theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, mặc dù năm 2013 bị cáo đã bị Tòa án xử phạt về tội đánh bạc, đã được xóa án tích. Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung và án phí, chính quyền địa phương xác nhận đơn xin cải tạo tại địa phương cho bị cáo, bị cáo có ông nội, ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Căn cứ Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Từ phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn và đúng theo thủ tục quy định nên được chấp nhận xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Căn cứ vào lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Từ khoảng 22 giờ đến 22 giờ 20 phút ngày 17/12/2022, tại cơ sở tầm quất của Trần Văn T3 địa chỉ tổ dân phố K, phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Các bị cáo Trần Văn T3, Dương Minh K1, Dương Hùng M, Nguyễn Văn N, Dương Hồng K, Dương Văn L có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh ba cây sát phạt nhau bằng tiền thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 10.468.000 đồng là tiền đánh bạc.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. *Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cấp phúc thẩm bị cáo đã nộp tiền phạt bổ sung và án phí, thể hiện sự chấp hành pháp luật của bị cáo, chính quyền địa phương xác nhận đơn xin cải tạo tại địa phương cho bị cáo, bị cáo có ông nội, ông ngoại được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Căn cứ Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự về án treo, xét thấy bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo.

Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận

[4]. *Về án phí hình sự phúc thẩm*: Do kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[5]. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hùng M, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 43/2023/HSST ngày 06/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên về hình phạt chính đối với bị cáo.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Hùng M 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm về tội "Đánh bạc".

Giao bị cáo Dương Hùng M cho Ủy ban nhân dân phường B, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo, theo quy định tại Điều 93 Luật thi hành án hình sự.

2. Ghi nhận bị cáo đã nộp số tiền 10.200.000 đồng là tiền phạt bổ sung và án phí theo quyết định của bản án sơ thẩm, tại biên lai thu tiền số 0000474 ngày 14/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số 43/2023/HSST ngày 06/6/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Sông Công;
- TAND TP Sông Công;
- Công an TP Sông Công;
- THADS TP Sông Công;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Minh Tuân